TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1030**/2020/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1437/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 50/5, khu phố 2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Phan Yến P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 51/8, tổ 2, khu phố 4, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không thành và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P có 02 con chung tên Nguyễn Đức Trí, sinh ngày 06/3/2004 và Nguyễn Đức Tiến, sinh ngày 12/12/2005.

Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đức Trí và Nguyễn Đức Tiến cho ông Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, bà Phan Yến P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà Phan Yến P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009463 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức Trí, sinh ngày 06/3/2004 và Nguyễn Đức Tiến, sinh ngày 12/12/2005 cho ông Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, bà Phan Yến P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà Phan Yến P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P trình bày không có, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009463 ngày 17/6/2020 của Chi

cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Ông Nguyễn Hữu T và bà Phan Yến P đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Tuyền